

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Lăng Đức Quang

Ông Nguyễn Hồng Diệm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Chử - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Mạnh C, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1996 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Minh T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; có vợ là Trần Thục L, sinh năm 1994; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 21/09/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, bị cáo chấp hành xong ngày 04/05/2019, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Vũ Tất T1, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Mai Đức N, sinh năm 1994; vắng mặt.

+ Anh Đặng Văn D, sinh năm 1998; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Giang tiến hành tuần tra tại khu vực xã T, huyện B, phát hiện và bắt quả tang Đào Mạnh C, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã V, huyện B và Đặng Văn D, sinh năm 1998, trú tại thôn N, xã T, huyện B đang có hành vi bay lắc, nghi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ đầu tiên tính từ phòng khách đi vào tại nhà thuê trọ của Vũ Tất T1, sinh năm 2001 tại thôn N, xã T, huyện B. Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ đang có tiếng nhạc phát ra âm lượng lớn, bên trong phòng có các đồ vật, dụng cụ phục vụ cho việc sử dụng chất kích thích gồm:

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) ống hút cuộn bằng tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) gắn đầu lọc thuốc lá;
- 01 (một) loa kết nối với 01 (một) điện thoại di động của Đào Mạnh C;
- 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Đào Mạnh C.

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Mạnh C khai nhận bản thân C không phải là người nghiện ma túy. Vào chiều ngày 26/6/2023, C đi uống bia cùng Mai Đức N, sinh năm 1994, trú tại thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang tại quán bia gần chợ T3 thuộc xã T, huyện B. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C rủ N lên nhà thuê trọ của Vũ Tất T1 (bạn C) ở thôn N, xã T để chơi, sau đó C một mình đi xe máy lên trước, còn N đi sau. Khi đến nơi, C và N không thấy T1 ở nhà mà chỉ thấy Đặng Văn D đang nằm ngủ ở phòng khách ngay dưới gầm cầu thang ở tầng một, thấy có người đến, D tỉnh dậy rồi đi xuống bếp rửa bát. C đi qua phòng ngủ đầu tiên tính từ phòng khách đi vào thấy có 01 (một) loa âm thanh nghe nhạc, lúc này C cũng mang sẵn ma túy trong người nên nảy sinh ý định sử dụng ma túy và rủ N sử dụng cùng mình thì được N đồng ý, sau đó C bảo N đi vào phòng trước, còn C đi xuống bếp lấy 01 (một) đĩa sứ màu trắng ở chạn bát rồi mang vào phòng ngủ. Khi vào phòng, C lấy ra một ít ma túy ketamin mang sẵn theo người đổ ra đĩa sứ màu trắng vừa lấy từ dưới bếp, dùng thẻ căn cước công dân của mình kẻ miết thành các đường kẻ, sau đó lấy 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút có gắn đầu lọc thuốc lá. Tiếp đến, C lấy điện thoại di động của mình mở nhạc kết nối với loa âm thanh có sẵn trong phòng ngủ, sau đó đưa ống hút kèm theo ma túy mà C đã chế biến cho N sử dụng. Trong lúc sử dụng ma túy, C đi ra ngoài phòng khách để uống nước thì thấy D đang ở đó nên C nói "có chơi đồ thì vào phòng chơi" (ý C bảo D có chơi mà túy thì vào phòng chơi) và được D đồng ý rồi đi vào phòng sử dụng ma túy cùng C và N. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N đi về nhà trước, còn C và D vẫn tiếp tục ở lại để chơi. Trong lúc đang sử dụng ma túy thì C và D bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã thu giữ tại hiện trường xác định: Khối lượng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang C và các đối tượng khác sử dụng là 0,072g (*không thấy không trăm bảy mươi hai gam*) - Ký hiệu A.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 147, trưng cầu phòng K Công an tỉnh H giám định đối với chất tinh thể màu trắng ký hiệu A thu giữ trong vụ việc có phải là ma túy không, loại ma túy gì?

Ngày 03/7/2023, Phòng K Công an tỉnh H ban hành Kết luận giám định số 213, kết luận:

"Mẫu chất màu trắng gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Ketamin, có khối lượng là 0,072g (không thấy không trăm bảy mươi hai gam).

Ketamin nằm trong danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Kèm theo kết luận giám định: không

- Hoàn trả lại đối tượng giám định: hoàn trả lại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Hà Giang mẫu chất màu trắng ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng là 0,051g (không thấy không trăm năm mươi một gam), có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo."

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 70/CT-VKSQB ngày 20/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Đào Mạnh C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng như sau:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Mạnh C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 26/6/2023);

Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện B, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Tuy nhiên, trước đó họ đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, do vậy căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo Đào Mạnh C hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với: biên bản bắt người phạm tội quả tang (từ bút lục số 01 đến bút lục số 03), biên bản niêm phong đồ vật tài liệu tạm giữ (bút lục số 04), tài liệu xét nghiệm ma túy (từ bút lục số 09 đến bút lục số 11), bản ảnh vật chứng (bút lục số 65), biên bản mở niêm phong cân tịnh ma túy (bút lục số 66), bản ảnh cân tịnh ma túy (từ bút lục số 67 đến bút lục số 70), kết luận giám định ma túy (bút lục số 73), tài liệu hiện trường (từ bút lục số 87 đến bút lục số 93), lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 18 giờ 30 phút chiều ngày 26/6/2023 bị cáo Đào Mạnh C có hành vi tổ chức, rủ Mai Đức N và Đặng Văn D sử dụng trái phép chất ma túy Ketamin tại nhà thuê trọ thuộc thôn N, xã T, huyện B của Vũ Tất T1, sinh năm 2001, trú tại thôn T, xã T, huyện B. Nguồn gốc số ma túy Đào Mạnh C lấy cho N và D sử dụng được C mua của một người đàn ông không quen biết ở thành phố H, tỉnh Quảng Ninh với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) với mục đích để sử dụng.

[4] Với hành vi nêu trên, bị cáo Đào Mạnh C đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của bị cáo Đào Mạnh C được thể hiện đó là có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đưa chất ma túy vào cơ thể của chính bị cáo và người khác, bị cáo biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật, thấy được trước các tác hại của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, bị cáo thực hiện

hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với 01 tình tiết định khung quy định tại điều luật là “*đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[6] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như đã phân tích ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tệ nạn về ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của con người, mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Bị cáo không tự rèn luyện bản thân, mà ham chơi, thích hưởng thụ, sống buông thả, bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 21/09/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, bị cáo chấp hành xong ngày 04/05/2019, hiện đã được xóa án tích, điều đó cho thấy bị cáo có lối sống coi thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà cải tạo mình cho tốt.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đào Mạnh C không có tài sản riêng có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo đang bị tạm giam: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xét thấy, cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Mạnh C để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[12] Về nguồn gốc số ma túy bị can Đào Mạnh C mang đến sử dụng cùng Mai Đức N và Đặng Văn D, quá trình điều tra, C khai nhận số ma túy đó C mua từ lâu (*C không nhớ chính xác thời gian*) của một người đàn ông không quen biết ở thành phố H, tỉnh Quảng Ninh với số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) với mục đích để sử dụng. Do lâu ngày C không nhớ đặc điểm cụ thể của người đàn ông đó, đồng

thời cũng không nhớ chính xác được địa điểm mua số ma túy trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Giang không có căn cứ để điều tra, xác minh tiếp. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[13] Đối với Vũ Tất T1, chủ nhà thuê trọ nơi C tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định, việc C rủ N và D sử dụng ma túy tại nhà thuê trọ của T1, C không trao đổi, không hỏi ý kiến T1 và cũng không phải trả bất cứ khoản tiền nào cho T1 để được sử dụng ma túy tại nhà thuê trọ của T1; T1 cũng không biết việc C đến nhà thuê trọ của mình để chơi và sử dụng ma túy tại đó. Do đó không có căn cứ để xử lý T1 trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[14] Đối với Mai Đức N và Đặng Văn D quá trình điều tra xác định, chiều ngày 26/6/2023, C rủ N đến nhà thuê trọ của Vũ Tất T1 để chơi, khi đến nơi cả C và N đều thấy D ở đó. Trước khi sử dụng ma túy, N và D đều không biết C mang theo ma túy trong người, chỉ đến khi C rủ N và D cùng sử dụng ma túy với mình thì cả hai mới biết và đồng ý. Quá trình sử dụng ma túy, C là người trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện và trực tiếp cung cấp, chế biến ma túy cho mọi người cùng sử dụng với mình, còn N và D không phải làm bất cứ việc gì, cũng không phải đóng góp khoản tiền nào cho C để được sử dụng ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý N và D đồng phạm với C trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[15] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N và D vào chiều ngày 26/06/2023, căn cứ vào các tài liệu thu thập được, ngày 16/10/2023, Công an huyện B đã ban hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với N, D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[16] Trong vụ án này Đào Mạnh C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng Công an huyện B chưa xử lý hành vi vi phạm hành chính này của C là chưa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Xét thấy, C bị khởi tố về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, hành vi sử dụng ma túy của C đã vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy được quy định tại Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra - Công an huyện B, tỉnh Hà Giang phải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đào Mạnh C, như vậy mới đảm bảo việc thực thi pháp luật.

[17] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở số vật chứng đã thu giữ trong vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý như sau:

[18] Tịch thu tiêu hủy những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không liên quan đến hành vi phạm tội là vật cất lưu hành, không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Mẫu vật hoàn lại sau giám định, ký hiệu A*", mặt sau phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01

phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Đĩa sứ, ống hút, vỏ bao gói niêm phong cũ vụ Đào Mạnh C", mặt sau phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

[19] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuốn thành ống hút gắn đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Iphone, mặt sau bị nứt vỡ, đã qua sử dụng, số imei: 356711085666321.

[20] Trả lại cho Đào Mạnh C 01 thẻ căn cước công dân số 002096007377 mang tên Đào Mạnh C. Đây là giấy tờ tùy thân cá nhân nên cần trả lại.

[21] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 23D1-227.78 bị cáo Đào Mạnh C sử dụng vào ngày 26/06/2023. Quá trình điều tra xác định xe này là của Đào Duy T2, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã V, huyện B (anh trai C). Khi C mượn xe chỉ nói với T2 là mượn đi chơi chứ không nói việc mình sử dụng xe đi đến địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, ngoài ra C cũng không trao đổi với T2 thêm nội dung nào khác. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đào Mạnh C nên ngày 05/07/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật số 09, trả lại chiếc xe trên cho Đào Duy T2 là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[22] Đối với 01 (một) loa nhãn hiệu LG, màu đen, Model SNH5, cũ đã qua sử dụng được xác định là tài sản của Vũ Tất T1, sinh năm 2001, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang. Quá trình điều tra xác định, chiếc loa trên được T1 mang đến nhà thuê trọ của mình ở thôn N, xã T, huyện B để nghe nhạc. Ngày 26/06/2023 khi C và N đến nhà T1 chơi thì T1 đi câu cá, không ở nhà, việc C đến nhà trọ của T1 lấy chiếc loa trên bật nhạc nghe và sử dụng ma túy T1 không biết và cũng không được C trao đổi nội dung gì khác. Do đó ngày 22/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01, trả lại chiếc loa trên cho Vũ Tất T1 là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[23] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Đào Mạnh C phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đào Mạnh C 08 (T) năm 06 (S) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 26/6/2023).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Mạnh C để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định, ký hiệu A*”, mặt sau phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Đĩa sứ, ống hút, vỏ bao gói niêm phong cũ vụ Đào Mạnh C*”, mặt sau phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn thành ống hút gắn đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Iphone, mặt sau bị nứt vỡ, đã qua sử dụng, số imei: 356711085666321.

- Trả lại cho Đào Mạnh C 01 thẻ căn cước công dân số 002096007377 mang tên Đào Mạnh C.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 28/11/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Đào Mạnh C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- UBND xã Việt Vinh;
- Chi cục THADS huyện;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BQ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Hà Tuấn Vĩnh

